

KẾ HOẠCH

**thực hiện Kết luận số 81-KL/TW, ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị
về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động
ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên
và bảo vệ môi trường**

Thực hiện Kết luận số 81-KL/TW, ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 406-KH/TU, ngày 05/11/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường (gọi tắt là *Kết luận số 81-KL/TW*); Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 24- NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khoá XI, Kết luận số 56-KL/TW, ngày 23/8/2019 và Kết luận số 81-KL/TW, ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

- Khắc phục những hạn chế, tồn tại trong công tác bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu đã nêu tại Kết luận số 81-KL/TW nhằm đạt được mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 24-NQ/TW, kiên quyết đấu tranh và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến khai thác, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường.

2. Yêu cầu

- Các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội tập trung chỉ đạo, xây dựng và triển khai thực hiện đầy đủ, toàn diện, đồng bộ các nhiệm vụ giải pháp đề ra trong Nghị quyết số 24-NQ/TW, Kết luận số 56-KL/TW và Kết luận số 81-KL/TW.

- Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ giải pháp về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương, đơn vị; đồng thời xác định cụ thể cơ chế, chính sách, nguồn lực thực hiện bám sát với tình hình thực tiễn.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục chú trọng công tác tuyên truyền, tổ chức học tập, quán triệt sâu sắc nội dung của Nghị quyết số 24-NQ/TW, Kết luận số 56-KL/TW và Kết luận số 81-

KL/TW, ngày 04/6/2024 tạo sự thống nhất trong toàn xã hội về nhận thức và hành động để chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường theo xu thế chuyển đổi xanh, phát triển kinh tế xanh, carbon thấp, kinh tế tuần hoàn, phục hồi hệ sinh thái, hướng đến đạt được mục tiêu phát triển bền vững và trung hoà carbon. Thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, ứng dụng thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; phát huy vai trò trung tâm, chủ thể của người dân, doanh nghiệp. Coi thích ứng với biến đổi khí hậu và thực hiện mục tiêu phát thải ròng bằng “0” là thách thức, đồng thời cũng là cơ hội để huyện phát triển bền vững.

Định kỳ tổ chức các lớp tập huấn và cập nhật kiến thức nhằm nâng cao nhận thức và kỹ năng ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu cho người dân, doanh nghiệp và trong các trường học trên địa bàn huyện.

2. Kiện toàn, củng cố bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tăng cường vai trò chỉ đạo, điều hành của các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền địa phương, đề cao vai trò của người đứng đầu trong triển khai thực hiện kế hoạch. Triển khai đầy đủ, toàn diện Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Luật Tài nguyên nước năm 2023, Luật Đất đai năm 2024; tham gia góp ý xây dựng Luật Địa chất và Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo. Thực thi hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trên cơ sở cập nhật các quy định mới của Trung ương. Tích cực tham gia xây dựng, góp ý các cơ chế, chính sách về điều phối liên ngành, liên vùng, liên lĩnh vực, triển khai xây dựng kế hoạch, phương án huy động nguồn lực, đổi mới các công cụ kinh tế, tiếp cận thị trường về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

Nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật của huyện để chủ động ứng phó với thiên tai ở mức độ cao hơn. Đồng thời, rà soát tổng thể cơ chế phối hợp, nhất là cơ chế chỉ huy phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự để xác định những vấn đề còn bất cập để có giải pháp khắc phục kịp thời.

Nâng cao năng lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật, đấu tranh phòng chống tội phạm về tài nguyên, môi trường, kết hợp xử lý hành chính và hình sự đảm bảo đủ sức răn đe. Nâng cao vai trò phản biện của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng dân cư về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

3. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi năng lượng công bằng; tập trung nguồn lực giải quyết các nguy cơ gây cạn kiệt tài nguyên, ô nhiễm môi trường, suy giảm các hệ sinh thái trên địa bàn huyện. Thúc đẩy phát triển, ứng dụng các mô hình kinh tế tuần hoàn trong các ngành, lĩnh vực, các địa phương theo chỉ đạo của thành phố và điều kiện thực tế; từng bước giảm dần sự phụ thuộc vào nhiên liệu hoá thạch, chuyển dịch sang sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo. Rà soát, xây dựng chính sách thu hút đầu tư đối với các dự án đầu tư

xanh, công nghệ cao, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả năng lượng và tài nguyên trên địa bàn huyện. Đẩy mạnh các hoạt động hợp tác, học tập, chia sẻ kinh nghiệm với các địa phương trong lĩnh vực ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

4. Thường xuyên cập nhật kịch bản, hoàn thiện các phương án, kế hoạch phòng ngừa, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai phù hợp với điều kiện thực tế của huyện. Tăng cường năng lực nhằm dự báo, cảnh báo sớm thiên tai và các điều kiện thời tiết cực đoan. Tăng cường khả năng chống chịu và nâng cao năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu của cộng đồng, các thành phần kinh tế và hệ sinh thái thông qua việc đầu tư cho khoa học và công nghệ trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, cải tạo cơ sở hạ tầng giao thông tại các địa phương có nguy cơ bị ảnh hưởng bởi ngập lụt và nước biển dâng. Củng cố, nâng cấp, hoàn thiện hệ thống đê sông và các công trình thủy lợi thoát nước, hồ điều hòa bảo đảm chủ động phòng chống lũ, bão, hạn chế tác động của triều cường, xâm nhập mặn, sạt lở bờ sông, nước biển dâng. Chủ động bố trí nguồn lực cho các hoạt động khắc phục, tái thiết và phát triển trở lại trạng thái bình thường cho các đối tượng bị ảnh hưởng do thiên tai, biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường gây ra. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giảm phát thải khí nhà kính của từng ngành, lĩnh vực, nhất là công nghiệp, xây dựng, giao thông, nông nghiệp, xử lý chất thải trên địa bàn huyện.

5. Chú trọng nâng cao hiệu quả công tác điều tra cơ bản tài nguyên khoáng sản trên địa bàn huyện. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu bảo đảm đồng bộ, liên thông đáp ứng yêu cầu công tác quản lý. Tăng cường biện pháp khai hoang, phục hóa, lấn biển, đưa diện tích đất chưa sử dụng vào sử dụng. Kiểm soát chặt chẽ, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, khai thác khoáng sản, đặc biệt là khai thác cát sỏi lòng sông; thúc đẩy khai thác gắn với công tác bảo vệ môi trường.

Xây dựng hệ thống thông tin, chuyển đổi số trong điều hòa, phân phối tài nguyên nước; khai thác, sử dụng hiệu quả, bảo đảm an ninh nguồn nước.

6. Tập trung nguồn lực để giải quyết hiệu quả các vấn đề cấp bách về môi trường, đặc biệt là xử lý nước thải tại các cụm, khu công nghiệp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh; cải tạo, phục hồi các lưu vực sông, công trình thủy lợi bị ô nhiễm. Xây dựng hạ tầng phân loại, thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt; đẩy mạnh xử lý kết hợp thu hồi năng lượng, hạn chế chôn lấp, giảm thiểu rác thải nhựa. Nâng cao chất lượng môi trường không khí ở khu vực dân cư. Bảo đảm cung cấp nước sạch cho nhân dân.

7. Kiên quyết xử lý, không để xảy ra tình trạng đổ, thải, đốt chất thải, nhất là chất thải công nghiệp, chất thải nguy hại, chất thải y tế trái quy định pháp luật trên địa bàn, gây ô nhiễm môi trường.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các ban, ngành huyện tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu

quả các nội dung của Nghị quyết số 24-NQ/TW, Kết luận số 56-KL/TW, Kết luận số 81-KL/TW, Kế hoạch số 406-KH/TU và Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy; lồng ghép các định hướng về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trong quá trình xây dựng Báo cáo chính trị trình đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2031.

2. Ban Tuyên giáo Huyện ủy hướng dẫn, định hướng tuyên truyền các nội dung của Nghị quyết số 24-NQ/TW, Kết luận số 56-KL/TW, Kết luận số 81-KL/TW, Kế hoạch số 406-KH/TU và Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội từ huyện tới cơ sở đẩy mạnh tuyên truyền đến cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân nhận thức đầy đủ ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của việc chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, đồng thời tích cực tham gia và giám sát việc thực hiện Nghị quyết, Kết luận và chính sách, pháp luật về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

4. Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các phòng, ban, ngành của huyện, các xã, thị trấn trong việc thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW, Kết luận số 56-KL/TW, Kết luận số 81-KL/TW, Kế hoạch số 406-KH/TU và Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Huyện ủy theo quy định.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy (để báo cáo),
- Ban Tuyên giáo Thành ủy (để báo cáo),
- Thường trực Huyện ủy, HĐND, UBND huyện,
- Các đ/c Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy,
- Các đồng chí Ủy viên Huyện ủy,
- Các cấp ủy cơ sở trực thuộc,
- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội huyện, Cổng thông tin điện tử tại huyện,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Bùi Gia Huân